

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8 – ĐẮK LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 26/2026/HS-ST
Ngày 31 -3 - 2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐẮK LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thọ;
Ông Bùi Văn Quyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8-Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:
Bà Phàng Thị Quỳnh Như - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 3 năm 2026 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân Khu vực 8-Đắk Lắk, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2026/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2026/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Lê Văn V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/6/1986, tại tỉnh Thanh Hoá; số CCCD: 038086030940; nơi cư trú: Không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 0/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Hoà (đã chết) và bà Lê Thị Mừng (đã chết); Bị cáo có vợ là Phạm Thị Loan, sinh năm 1983 (đã ly hôn); có 01 người con sinh năm 2011.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01 tiền án, Bản án số 21/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 12 tháng tù về tội “Tội trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2025, chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Ngày 14/10/2004, bị Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích); Ngày 24/6/2020, bị Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ) xử 03 tháng 28 ngày tù giam về Tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích).

Bị cáo Lê Văn V bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/01/2026. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Buôn Hồ, thuộc Trại tạm giam số 1, Công an tỉnh Đắk Lắk - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Nông Văn B, sinh năm 1965 – có đơn xin xử vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Huỳnh Thị Thảo H, sinh năm 1990 – vắng mặt.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, phường B, tỉnh Đắk Lắk.
+ Ông Trần Văn Ngà, sinh năm 1976 – có đơn xin xử vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn C, xã P, tỉnh Đắk Lắk.
+ Chị Trương Thị C, sinh năm 1991 – vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn D, xã P, tỉnh Đắk Lắk.
+ Ông Nguyễn T, sinh năm 1961 – vắng mặt.
Nơi cư trú: Tổ dân phố A, phường C, tỉnh Đắk Lắk.
+ Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985 – vắng mặt.
Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường B, tỉnh Đắk Lắk.
+ Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1992 – vắng mặt.
Nơi cư trú: Tổ dân phố H, phường B, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn V (sinh ngày 20/6/1986, không nơi cư trú ổn định, mới chấp hành xong án phạt tù) thường sống lang thang tại khu vực Quốc lộ 14 thuộc xã C và xã P, tỉnh Đắk Lắk. Sáng 30/12/2025, Vân mượn xe mô tô hiệu SUCCESFUL, biển số 47K6-09xx của chị Trương Thị C (trú tại thôn D, xã P) với lý do đi tìm việc làm và hứa sẽ trả trong thời gian ngắn. Khi đến thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk, V thấy nhà ông Nông Văn B không đóng cổng, trước sân phơi nhiều nông sản, nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát không có người, V để xe phía sau nhà, rồi đi vào khu vực bếp phát hiện trong nhà có nhiều bao hạt tiêu khô. Thấy vậy, V đã vác 02 bao hạt tiêu (01 bao màu xanh nhạt, 01 bao màu xanh đậm) ra xe, buộc chặt và chở đi tiêu thụ tại tiệm nông sản H, địa chỉ Tổ dân phố Đ, phường B do bà Huỳnh Thị Thảo H (quản lý tiệm) thu mua. V bán 02 bao hạt tiêu khô với giá 19.460.000 đồng, khi mua thì bà H mua theo giá thị trường và không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Số tiền bán được V sử dụng tiền để trả nợ 9.000.000 đồng cho hai người quen (không rõ nhân thân) và tiêu xài cá nhân. Đến ngày 04/01/2026, V bị công an xã E bắt giữ, tại đây V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Kết luận định giá số 03/KL-HĐĐGTS ngày 06/01/2026 của Hội đồng định giá tài sản UBND xã E, kết luận: 131,5kg hồ tiêu khô, thời điểm định giá ngày 30/12/2025 có giá trị là 19.418.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Vật chứng vụ án quá trình điều tra Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 (một) áo khoác màu nâu, có nhiều họa tiết màu đen, hai bên cánh tay áo có hai kẻ sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám, đường viền bao quanh vành mũ làm bằng cao su màu trắng, quai mũ màu nâu, chốt cài màu đỏ, có kích thước: chiều dài mũ: 26cm, chiều rộng mũ: 21cm, đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô đặc điểm: trên thân vỏ của xe ghi chữ Dream II, dưới lốc máy ghi chữ SUCCESSFUL, màu sắc: đỏ - nâu, biển số: 47K6-09xx, tình trạng: đã qua sử dụng; Kết quả xác minh xe mô tô trên chủ sở hữu là chị Trương Thị C quản lý và sử dụng.

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu: Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 47FD – 91xx, số máy: C50E-8046xxx, số khung: C50-8046xxx, kết quả xác minh xe mô tô trên chủ sở hữu

là ông Trần Văn N, xác định phương tiện này không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Lê Văn V, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Trần Văn N là chủ sở hữu;

01 (một) USB màu trắng có chứa 04 (bốn) đoạn video được trích xuất từ camera tại tiệm nông sản H ghi lại nội dung bị cáo Lê Văn V đến bán 02 (hai) bao hạt tiêu khô đã trộm cắp vào ngày 30/12/2025 kèm theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nông Văn B yêu cầu bị cáo Lê Văn V phải bồi thường thiệt hại số tiền tương đương với số lượng hạt tiêu khô mà gia đình ông B bị trộm cắp, số tiền 19.418.000 đồng.

Quá trình điều tra bị cáo Lê Văn V đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKSDLK-KV ngày 10/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Lê Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn V từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/01/2026.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lê Văn V phải bồi thường thiệt hại số tiền 19.418.000 đồng tương đương với số lượng hạt tiêu khô bị cáo trộm cắp cho bị hại ông Nông Văn B.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 47FD – 91xx, số máy: C50E-8046xxx, số khung: C50-8046xxx cho ông Trần Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 (một) xe mô tô đặc điểm: trên thân vỏ của xe ghi chữ Dream II, dưới lốc máy ghi chữ SUCCESSFUL, màu sắc: đỏ - nâu, biển số: 47K6-09xx, tình trạng: đã qua sử dụng cho chị Trương Thị C là chủ sở hữu hợp pháp do chị C không biết bị cáo Lê Văn V dùng làm phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) áo khoác màu nâu, có nhiều họa tiết màu đen, hai bên cánh tay áo có hai kẻ sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám, đường viền bao quanh vành mũ làm bằng cao su màu trắng, quai mũ màu nâu, chốt cài màu đỏ, có kích thước: chiều dài mũ: 26cm, chiều rộng mũ: 21cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Đối với chị Huỳnh Thị Thảo H là người mua số lượng hạt tiêu khô do bị cáo trộm cắp được, nhưng khi mua chị H không biết đây là tài sản do bị cáo phạm tội mà có, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập đề xử lý là có căn cứ.

Đối với chị Trương Thị C và ông Trần Văn N là những người cho bị cáo mượn xe mô tô để đi trộm cắp tài sản, nhưng không biết việc bị cáo dùng phương tiện vào việc phạm tội, nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk không đề cập để xử lý là có căn cứ.

Bị cáo Lê Văn V không có ý kiến tranh luận gì và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa, cũng như kết quả tranh tụng tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định: Do ý thức coi thường pháp luật và để có tiền tiêu xài cá nhân nên vào sáng ngày 30/12/2025, tại nhà ông Nông Văn B, thuộc thôn A, xã E, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo Lê Văn V đã có hành vi trộm cắp 02 bao tiêu khô có trọng lượng 131,5kg, trị giá 19.418.000 đồng. Đến ngày 04/01/2026, bị cáo bị Công an xã E, tỉnh Đắk Lắk bắt giữ, tại đây bị cáo V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Văn V phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra thấy rằng: Bị cáo thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản trong điều kiện hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng vì động cơ vụ lợi cá nhân, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội để chiếm đoạt tài sản là 02 bao tiêu khô, trọng lượng 131,5kg, có tổng giá trị là 19.418.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân mà còn gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

Bị cáo Lê Văn V là người có nhân thân xấu: Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 21/2025/HS-ST ngày 03/4/2025 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk

(cũ) xử phạt 12 tháng tù về tội “Tội trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 30/11/2025, chưa được xóa án tích. Về nhân thân, ngày 14/10/2004, bị Toà án nhân dân huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai (cũ) xử phạt 01 năm 06 tháng tù về Tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích); Ngày 24/6/2020, bị Toà án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước (cũ) xử 03 tháng 28 ngày tù giam về Tội trộm cắp tài sản (đã được xoá án tích).

Lẽ ra sau khi chấp hành xong hình phạt tù của các bản án bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân nhưng đến ngày 30/12/2025 bị cáo tiếp tục phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Điều này thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với mức hình phạt theo quy định của Điều luật tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội bị cáo gây ra.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng tình tiết phạm tội trong trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo; phạm tội gây thiệt hại không lớn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Nông Văn B yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản do bị cáo đã trộm cắp. Buộc bị cáo phải bồi thường số tiền 19.418.000 đồng tương đương với 131,5kg tiêu khô cho bị hại ông Nông Văn B.

[7]. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 47FD – 91xx, số máy: C50E-8046xxx, số khung: C50-8046xxx cho ông Trần Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 (một) xe mô tô đặc điểm: trên thân vỏ của xe ghi chữ Dream II, dưới lốc máy ghi chữ SUCCESSFUL, màu sắc: đỏ - nâu, biển số: 47K6-09xx, tình trạng: đã qua sử dụng cho chị Trương Thị C là chủ sở hữu hợp pháp do chị C không biết bị cáo Lê Văn V dùng làm phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) áo khoác màu nâu, có nhiều họa tiết màu đen, hai bên cánh tay áo có hai kẻ sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám, đường viền bao quanh vành mũ làm bằng cao su màu trắng, quai mũ màu nâu, chốt cài màu đỏ, có kích thước: chiều dài mũ: 26cm, chiều rộng mũ: 21cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ, phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Lê Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo **Lê Văn V** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025.

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn V** 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 04/01/2026.

[2] *Về trách nhiệm dân sự*: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Nông Văn B số tiền 19.418.000 đồng tương đương với 131,5kg tiêu khô.

[3]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk đã trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu: Honda, màu xanh, biển kiểm soát: 47FD – 91xx, số máy: C50E-8046xxx, số khung: C50-8046xxx cho ông Trần Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

Trả lại 01 (một) xe mô tô đặc điểm: trên thân vỏ của xe ghi chữ Dream II, dưới lốc máy ghi chữ SUCCESSFUL, màu sắc: đỏ - nâu, biển số: 47K6-0903, số khung: VDTDCG012DT000819, số máy: IP50FMG3010829, tình trạng: đã qua sử dụng cho chị Trương Thị C là chủ sở hữu hợp pháp do chị C không biết bị cáo Lê Văn V dùng làm phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) áo khoác màu nâu, có nhiều họa tiết màu đen, hai bên cánh tay áo có hai kẻ sọc màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) mũ bảo hiểm màu xám, đường viền bao quanh vành mũ làm bằng cao su màu trắng, quai mũ màu nâu, chốt cài màu đỏ, có kích thước: chiều dài mũ: 26cm, chiều rộng mũ: 21cm, đã qua sử dụng. Đây là công cụ bị cáo dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng.

Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 13/3/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Đắk Lắk).

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 971.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Khu vực 8-Đắk Lắk;
- Công an tỉnh Đắk Lắk (PC06);
- THA dân sự tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Lê Anh Thái